TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/KDTM-ST
Ngày: 23-5-2018.
V/v tranh chấp về hợp đồng kinh doanh thương mại tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Đặng Văn Hai.
Ông: Võ Văn Cường.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2017/TLST-KDTM, ngày 10/7/2017, "V/v tranh chấp về hợp đồng kinh doanh thương mại tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-KDTM, ngày 02 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân Hàng TMCP SGTT.
Địa chỉ: 266-268 NKKN, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo ủy quyền của Ngân Hàng TMCP SGTT là: Nguyên Văn T - *Chức vụ*: Phó phòng giao dịch Sa Đéc - Ngân Hàng TMCP SGTT - Chi nhánh Đồng Tháp.
Địa chỉ: A4-A5-A6 Nguyên Sinh S, Phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (Văn bản ủy quyền ngày 04/8/2017). (Có mặt tại phiên tòa)
- *Bị đơn*:
Nguyễn Chiến T - *Sinh năm*: 1970;
Hoàng Thị Thanh T - *Sinh năm*: 1970.
Cùng địa chỉ: 276/2 ấp TP, xã PH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:
Nguyễn Thị H - *Sinh năm*: 1949;
Nguyễn Thị Thanh T - *Sinh năm*: 1993.
Cùng địa chỉ: 276/2 ấp TP, xã PH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.
(Hai bị đơn và hai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 27/3/2017 (Bổ sung ngày 12/01/2018, ngày 01/6/2017); Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân Hàng TMCP SGTT trình bày:

Vào ngày 08/10/2013 Nguyễn Chiến T; Hoàng Thị Thanh T tự tay ký tên, viết họ tên vào các thủ tục để vay của Ngân Hàng TMCP SGTT vốn 100.000.000 đồng, đã trả vốn 44.252.000 đồng, số còn lại đến nay chưa trả. Do đó, Ngân Hàng TMCP SGTT yêu cầu Nguyễn Chiến T; Hoàng Thị Thanh T; Nguyễn Thị H; Nguyễn Thị Thanh T liên đới trả cho Ngân Hàng TMCP SGTT vốn vay 55.748.000 đồng, lãi 50.383.333 đồng (Tạm tính đến ngày 23/5/2018). Cộng chung vốn, lãi là 106.131.333 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 24/5/2018 cho đến khi Nguyễn Chiến T; Hoàng Thị Thanh T; Nguyễn Thị H; Nguyễn Thị Thanh T trả nợ xong thì Ngân Hàng TMCP SGTT có nghĩa vụ trả lại cho Nguyễn Chiến T; Hoàng Thị Thanh T; Nguyễn Thị H; Nguyễn Thị Thanh T bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tên người sử dụng đất hộ ông Nguyễn Chiến T; Hoàng Thị Thanh T nhận tặng cho theo hợp đồng số 405/TC được UBND xã chứng thực ngày 02/11/2017, số bìa AL 268589, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H01914 do Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp ngày 31/10/2007.

- Bị đơn Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Nên Hội đồng xét xử cũng như với sự đồng ý của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thanh T tại phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân Hàng TMCP SGTT yêu cầu Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thanh T liên đới trả cho Ngân Hàng TMCP SGTT vốn vay 55.748.000 đồng, lãi 50.383.333 đồng (Tạm tính đến ngày 23/5/2018). Cộng chung vốn, lãi là 106.131.333 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 24/5/2018 cho đến khi Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thanh T trả nợ xong. Còn đối với bị đơn Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thanh T kể từ khi thụ lý vụ án này, Tòa án đã tiến hành tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo luật định mà bị đơn Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị

H, Nguyễn Thị Thanh T vẫn cố tình vắng mặt và cũng không có văn bản ghi ý kiến trình bày hoặc phản bác về việc yêu cầu của nguyên đơn Ngân Hàng TMCP SGTT hoặc yêu cầu phản tố đối trừ nghĩa vụ đối với yêu cầu của nguyên đơn Ngân Hàng TMCP SGTT. Điều đó thể hiện là bị đơn Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thanh T đã tự từ bỏ quyền phản bác về việc yêu cầu của nguyên đơn Ngân Hàng TMCP SGTT hoặc yêu cầu phản tố đối trừ nghĩa vụ đối với yêu cầu của nguyên đơn Ngân Hàng TMCP SGTT. Ngược lại kèm theo yêu cầu người khởi kiện Ngân Hàng TMCP SGTT có nộp cho Tòa án Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều, phụ lục lịch trả nợ, sổ hộ khẩu do bà Nguyễn Thị H làm chủ hộ, giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án vay, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, Hợp đồng thế chấp bất động sản, giấy nộp tiền (Kiêm phiếu thu tiền mặt) ngày 05/4/2018 và ngày 09/3/2018,...trong các loại văn bản này thể hiện có chữ ký tên và ghi rõ họ tên Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T với tư cách là bên vay của Ngân Hàng TMCP SGTT. Do đó xét yêu cầu của Ngân Hàng TMCP SGTT là đúng pháp luật, Hội đồng xét xử buộc Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thanh T liên đới trả cho Ngân Hàng TMCP SGTT vốn vay 55.748.000 đồng, lãi 50.383.333 đồng (Tạm tính đến ngày 23/5/2018) là có căn cứ, phù hợp với Điều 463 Bộ luật dân sự.

Tại Điều 463 Bộ luật dân sự có ghi:

"*Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định*".

[2] Toàn bộ yêu cầu của Ngân Hàng TMCP SGTT được Tòa án chấp nhận, nên Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thanh T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp với khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[3] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463 của Bộ luật dân sự; khoản 1, khoản 4 Điều 91; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Buộc Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thanh T liên đới trả cho Ngân Hàng TMCP SGTT vốn vốn vay 55.748.000 đồng, lãi 50.383.333 đồng (Tạm tính đến ngày 23/5/2018). Cộng chung vốn, lãi là

106.131.333 đồng (Một trăm lẻ sáu triệu, một trăm ba mươi mốt nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng).

2. Đối với vốn vay 55.748.000 đồng sẽ được tiếp tục tính lãi kể từ ngày 24/5/2018 theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số: LD1328100097 ngày 08/10/2013, giữa Ngân Hàng TMCP SGTT với Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T cho đến khi trả nợ xong.

3. Khi Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thanh T liên đới trả nợ xong thì buộc Ngân Hàng TMCP SGTT trả lại cho Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thanh T bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tên người sử dụng đất hộ ông Nguyễn Chiến T; Hoàng Thị Thanh T nhận tặng cho theo hợp đồng số 405/TC được UBND xã chứng thực ngày 02/11/2017, số bìa AL 268589, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H01914 do Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp ngày 31/10/2007.

4. Án phí; Tạm ứng án phí:

4.1. Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thanh T phải liên đới chịu 5.306.500 đồng (Năm triệu, ba trăm lẻ sáu nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm (Nguyễn Chiến T, Hoàng Thị Thanh T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thanh T chưa nộp).

4.2. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sai Gòn Thương Tín 2.226.200 đồng (Hai triệu, hai trăm hai mươi sáu nghìn, hai trăm đồng) đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 15244, ngày 10/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/5/2018). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa ngày 23/5/2018 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

6. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Minh Tùng